



Đắk Lắk

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH ĐẮK LẮK
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

NĂM THỨ HAI
SỐ: 388
THỨ BA, NGÀY 29/9/2026

Tòa soạn: 23 Lê Duẩn, P. Buon Ma Thuật
Điện thoại: 0262.3852383 - Fax: 0262.3810451
Email: toasoan.baodaklak@gmail.com
www.baodaklak.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết tiếp Tổng Lãnh sự nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào

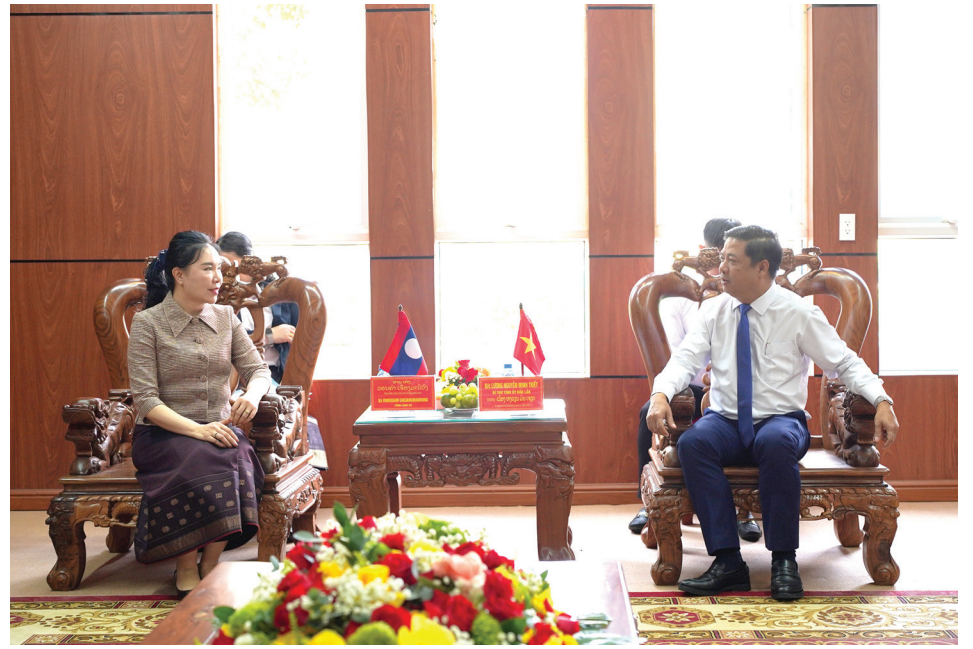
Chiều 28/9, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Đắk Lắk Lương Nguyễn Minh Triết đã tiếp bà Vonekham Cheuangmanivong, Tổng Lãnh sự nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào tại TP. Đà Nẵng nhân dịp đoàn đến thăm, làm việc, tham dự Đại hội Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Đắk Lắk lần thứ I.

Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết bày tỏ niềm vui khi được đón tiếp bà Tổng Lãnh sự cùng các thành viên trong đoàn. Sự hiện diện của Tổng Lãnh sự Lào tại Đại hội Liên hiệp các tổ chức hữu nghị

tỉnh thể hiện sự quan tâm sâu sắc đối với Đắk Lắk, góp phần củng cố mối quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt giữa hai nước.

Bí thư Tỉnh ủy Đắk Lắk mong muốn Tổng Lãnh sự nước CHDCND Lào tại TP. Đà Nẵng tiếp tục làm cầu nối thúc đẩy hợp tác toàn diện giữa Đắk Lắk với các địa phương của Lào, nhất là trong các lĩnh vực phát triển nông nghiệp, giáo dục - đào tạo nguồn nhân lực, bảo tồn động vật quý hiếm...

(Xem tiếp trang 2)
Lan Anh



Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết tiếp bà Vonekham Cheuangmanivong, Tổng Lãnh sự nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào tại TP. Đà Nẵng. Ảnh: L. Anh

Từ nông nghiệp công nghệ cao ĐẾN HỆ SINH THÁI PHÁT TRIỂN MỚI

▶ TRANG 4



Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất cây giống. Ảnh: Minh Thuận



Phiên họp chuyên đề về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số



Các đại biểu dự họp tại điểm cầu Đắk Lắk. Ảnh: Đ. Lan

Ngày 28/9, Ban Chỉ đạo 57 Trung ương đã tổ chức Phiên họp chuyên đề về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số (CĐS) đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội và đánh giá kết quả công tác quý 3 năm 2026. Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng, Trưởng Ban Chỉ đạo 57 Trung ương chủ trì phiên họp.

Phiên họp được tổ chức trực tiếp kết hợp trực tuyến đến các tỉnh, thành trong cả nước. Chủ trì phiên họp tại điểm cầu tỉnh Đắk Lắk có đồng chí Lương Nguyễn Minh Triết, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo 57 của tỉnh. Cùng dự có các đồng chí: Đỗ Hữu Huy, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo; Huỳnh Thị Chiến Hòa, Phó Bí thư Tỉnh ủy; các đồng chí Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh; đại diện lãnh đạo các sở, ban ngành.

Theo báo cáo tại phiên họp, tính đến ngày 20/9/2026, công

tác CĐS và cải cách thủ tục hành chính (TTHC) trong toàn hệ thống chính trị đã có những chuyển biến tích cực. Toàn quốc đã hoàn thành đồng bộ 8/12 cơ sở dữ liệu quốc gia trọng yếu và kết nối, đồng bộ 69/104 cơ sở dữ liệu chuyên ngành về Trung tâm Dữ liệu quốc gia. Trong hơn 2.000 nhiệm vụ theo Nghị quyết 57, toàn quốc đã hoàn thành hơn 1.300 nhiệm vụ; 482 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên và 176 nhiệm vụ đang triển khai.

Đối với chuyên đề “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, CĐS đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội”, báo cáo cho biết, tỷ trọng giá trị tăng thêm của khoa học công nghệ và CĐS trong GDP tăng từ 15,29% năm 2020 lên 16,51% năm 2025; riêng kinh tế số năm 2025 chiếm 14,02% GDP. Các bộ, ngành đã đề xuất 38 nhiệm vụ công nghệ chiến lược, trong đó 28 nhiệm vụ đã được thẩm định và 14 nhiệm vụ được phê duyệt triển khai.

Bên cạnh những kết quả đạt được, phiên họp cũng chỉ ra một số tồn tại, hạn chế như: tỷ lệ giải

ngân ngân sách CĐS còn thấp; việc triển khai một số nền tảng số dùng chung chưa đạt tiến độ; việc rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC tại một số bộ, ngành còn chậm...

Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng nhấn mạnh, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và CĐS phải trở thành động lực chủ yếu, trực tiếp và đo đếm được bằng các kết quả tăng trưởng cụ thể, đặc biệt là đóng góp trực tiếp vào việc tăng năng suất và tăng năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Cần chuyển mạnh từ đo đầu vào sang đo đầu ra tăng trưởng; lấy năng suất lao động, doanh thu công nghệ số, giá trị gia tăng và mức đóng góp vào GDP, GRDP làm thước đo; đẩy mạnh số hóa các ngành sản xuất chủ lực, phát triển kinh tế dữ liệu và doanh nghiệp công nghệ số. Các bộ, ngành, địa phương cần tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, tài chính, đặt hàng, giải ngân; tăng liên kết giữa Nhà nước, viện, trường và doanh nghiệp, thúc đẩy thương mại hóa công nghệ.

Đỗ Lan

Đại hội đại biểu Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Đắk Lắk lần thứ I

Chiều 28/9, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Đắk Lắk tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tham dự đại hội có Phó Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam Nguyễn Ngọc Hùng; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Y Giang Gry Niê Knơng, đại diện các đoàn đại biểu quốc tế và 134 đại biểu chính thức.

Giai đoạn vừa qua, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh đã phát huy tinh thần đoàn kết, hoàn thành công tác hợp nhất, nâng tổng số tổ chức thành viên lên 9 hội. Đơn vị đã tổ chức nhiều sự kiện đối ngoại, giao lưu nhân dân và thúc đẩy hợp tác quốc tế. Trong công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài, từ tháng 12/2025 đến nay, Liên hiệp đã kết nối, triển khai 8 khoản viện trợ khẩn cấp khắc phục thiên tai với tổng trị giá hơn 56 tỷ đồng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết nhiệm kỳ 2026 - 2031 với các chỉ tiêu chủ yếu: hằng

năm tổ chức 3 - 5 hoạt động hòa bình, hữu nghị; vận động nguồn viện trợ quốc tế đạt từ 1 triệu USD trở lên...

Phát biểu tại đại hội, Phó Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam Nguyễn Ngọc Hùng và Phó Chủ tịch UBND tỉnh Y Nhuận Byă đã ghi nhận và biểu dương những nỗ lực, kết quả tích cực mà Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh đã đạt được trong thời gian qua. Đồng thời đề nghị Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh khóa mới tập trung đổi mới nội dung, chuyển từ giao lưu sang kiến tạo quan hệ và tạo giá trị thực chất; đẩy mạnh vận động nguồn lực quốc tế và quảng bá hình ảnh địa phương; xây dựng bộ máy tinh gọn, chuyên nghiệp.

Đại hội đã hiệp thương bầu Ban Chấp hành khóa I gồm 41 ủy viên (khuyết 4 ủy viên). Ông Phạm Văn Bảy, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được bầu giữ chức Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Nguyễn Xuân

Đắk Lắk cam kết đồng hành, hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án

Sáng 28/9, tại Hà Nội, đoàn công tác tỉnh Đắk Lắk do đồng chí Lương Nguyễn Minh Triết, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh làm trưởng đoàn đã làm việc với Công ty Cổ phần Tập đoàn TH và Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát về tình hình triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh.

Tham dự có đồng chí Đỗ Hữu Huy, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cùng lãnh đạo các sở, ngành, địa phương liên quan. Về phía doanh nghiệp có bà Thái Hương, Anh hùng Lao động, Chủ tịch Hội đồng Chiến lược Tập đoàn TH; ông Trần Đình Long, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn Hòa Phát.

Làm việc với Tập đoàn TH, đoàn công tác đã nghe doanh nghiệp báo cáo tình hình triển khai Dự án Tổ hợp nông - lâm nghiệp tuần hoàn công nghệ cao Ea Súp - Ea Rốk quy mô 20.000 ha, tổng vốn đầu tư dự kiến 3.900 tỷ đồng, hướng đến phát triển nông nghiệp theo hướng kinh tế xanh, gắn với cải tạo môi trường sinh thái.

Tập đoàn TH cũng trình bày đề án Dự án du lịch sinh thái biển để xuất đầu tư tại phía Đông tỉnh với quy mô 960 ha, tổng vốn dự kiến 28.000 tỷ đồng. Dự án định hướng đạt tiêu chuẩn 6 sao quốc tế, đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường ESG, mật độ xây dựng dưới 12%, bảo tồn hơn 88% hệ sinh thái tự nhiên và sử dụng 100% năng lượng sạch, hướng tới mục tiêu Net-Zero Carbon. Dự án gồm phân khu ven biển 300 ha và phân khu triển đổi 660 ha.

Tập đoàn TH kiến nghị tỉnh hỗ trợ các thủ tục về đất đai, chính sách ưu đãi đầu tư

để sớm triển khai dự án.

Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết hoan nghênh các ý tưởng đầu tư của Tập đoàn TH; nhấn mạnh Đắk Lắk có không gian phát triển rộng lớn, kết hợp giữa đại ngàn cao nguyên và duyên hải, trong đó nông - lâm nghiệp và du lịch là những trụ cột kinh tế quan trọng. Bí thư Tỉnh ủy Đắk Lắk đề nghị Tập đoàn TH phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của tỉnh tổ chức khảo sát, sớm hoàn thiện phương án đầu tư phù hợp. Tỉnh sẵn sàng đồng hành, hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình hoàn thiện các thủ tục pháp lý theo quy định, tạo điều kiện để các dự án sớm được triển khai.

*Làm việc với Tập đoàn Hòa Phát về tình hình triển khai các dự án tại Khu kinh tế Nam Phú Yên, gồm Khu công nghiệp Hòa Tâm giai đoạn 1, Bến cảng Bãi Gốc và Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép, đoàn công tác đã nghe đại diện doanh nghiệp báo cáo tiến độ, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị tỉnh xem xét phương án triển khai phù hợp với thực tế, bảo đảm tính khả thi.

Bí thư Tỉnh ủy Lương Nguyễn Minh Triết chia sẻ với những tác động của thị trường đến mục tiêu đầu tư của doanh nghiệp; khẳng định tỉnh Đắk Lắk luôn đồng hành cùng nhà đầu tư, sẵn sàng phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh. Đồng chí Lương Nguyễn Minh Triết đề nghị Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan, sớm thống nhất phương án cụ thể để triển khai các dự án tại Khu kinh tế Nam Phú Yên, góp phần khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

An Bang

Bí thư Tỉnh ủy... (Tiếp theo trang 1)

Đồng thời phối hợp chuẩn bị tốt các hoạt động hướng tới kỷ niệm 65 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (1962 - 2027) và 50 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào (1977 - 2027).

Bà Vonekham Cheuangmanivong trân trọng cảm ơn sự đón tiếp trọng thị, thân tình của lãnh đạo tỉnh Đắk Lắk; đồng thời bày tỏ sự vui mừng trước mối quan hệ hợp tác ngày càng gắn bó giữa tỉnh với các địa phương của Lào.

Bà Vonekham Cheuangmanivong khẳng định, Tổng Lãnh sự quán nước CHDCND Lào tại TP. Đà Nẵng sẽ làm hết sức mình để đồng hành, hỗ trợ và kết nối chặt chẽ giữa các tỉnh của Lào với các tỉnh, thành phố của Việt Nam nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng; cùng nhau tổ chức hiệu quả các sự kiện giao lưu, hợp tác có ý nghĩa lớn trong thời gian tới.

Triển lãm lưu động “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý”



Đồng chí Cao Thị Hòa An, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh cùng các đại biểu, học sinh tham quan các tư liệu, hình ảnh về Hoàng Sa, Trường Sa. Ảnh: T. Hương

Tại Trường Phổ thông Duy Tân (phường Bình Kiến), Sở VH-TT&DL vừa tổ chức bế mạc Triển lãm lưu động “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý”. Tham dự có đồng chí Cao Thị Hòa An, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh.

Sau gần 3 ngày tổ chức, triển lãm đã thu hút hơn 3.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đoàn viên thanh niên, giáo viên, học sinh và nhân dân trên địa bàn đến tham quan, tìm hiểu hơn 100 tư liệu, hiện vật, hình ảnh về Hoàng Sa, Trường Sa. Các tư liệu được giới thiệu tại triển lãm góp phần

nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, giáo viên, học sinh và các tầng lớp nhân dân về chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Dịp này, UBND phường Bình Kiến cũng tổng kết, trao giải thưởng cuộc thi vẽ tranh “Em yêu biển, đảo Việt Nam” năm 2026. Cuộc thi được phường Bình Kiến tổ chức từ giữa tháng 9/2026, dành cho học sinh cấp tiểu học và THCS trên địa bàn phường. Kết quả, đã có 738 tác phẩm tham gia cuộc thi; qua chấm chọn, 10 tác phẩm xuất sắc đã được ban tổ chức trao các giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích.

Tuyết Hương

Chủ động cung cấp thông tin để TRÁNH BỊ XUYỀN TẠC

Thọ Tiến - Thùy Liên

Trường Chính trị tỉnh Đắk Lắk



Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang tỉnh tham quan, học tập truyền thống tại Nhà đày Buôn Ma Thuột. Ảnh: Quỳnh Anh

Bảo vệ sự thật lịch sử cũng chính là gìn giữ bản sắc dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước và củng cố niềm tin của nhân dân.

Chính vì có vai trò đặc biệt ấy, lịch sử luôn là lĩnh vực bị các thế lực thù địch, phản động và phân tử cơ hội chính trị lợi dụng để chống phá. Chúng bóp méo quá khứ để gây hoài nghi về hiện tại; xuyên tạc sự kiện, hạ thấp con người và làm phai mờ những biểu tượng đã gắn kết cộng đồng qua nhiều thế hệ nhằm phủ nhận con đường dân tộc đã lựa chọn. Mục đích sâu xa của chúng là làm lung lay niềm tin của nhân dân.

Xuyên tạc lịch sử ngày nay không chỉ xuất hiện bằng những lời lẽ cực đoan, dễ nhận biết mà ẩn nấp tinh vi hơn bằng cách “khoác” những tên gọi tưởng như vô hại như “góc nhìn khác”, “giải thiêng lịch sử”, “phản biện lịch sử”, “khôi phục sự thật bị che giấu”; thậm chí núp dưới danh nghĩa sáng tạo văn học hay nghiên cứu học thuật. Dữ kiện có thật bị tách khỏi hoàn cảnh; chỗ thiếu tư liệu được lấp bằng suy đoán; hư cấu được đặt cạnh sự thật khiến nội dung có vẻ đáng tin. Từ nghi ngờ một chi tiết, người đọc có thể bị dẫn đến hoài nghi một nhân vật, rồi phủ nhận cả một giai đoạn lịch sử.

Nếu trước đây nội dung xuyên tạc chủ yếu lan qua sách, báo, phát thanh và truyền hình thì nay mạng xã hội, các nền tảng số và trí tuệ nhân tạo khiến thông tin sai lệch lan nhanh hơn, rộng hơn và khó kiểm soát hơn. Nội dung từ một cuốn sách có thể bị cắt thành video ngắn, ảnh dẫn

lời, bài đăng hay đoạn âm thanh chỉ trong vài giờ. Công nghệ còn có thể tạo ra hình ảnh, giọng nói và văn bản giả ngày càng khó phân biệt. Những nội dung gây sốc, kích thích tò mò thường được chia sẻ nhanh nên cái sai có khi chạy trước sự thật một quãng xa.

Đến khi cơ quan chức năng xác minh và kết luận, thông tin sai lệch có thể đã trở thành “điều từng nghe nói” trong một bộ phận công chúng. Xử lý sai phạm là cần thiết nhưng chưa đủ, cần giữ thế chủ động trên mặt trận tư tưởng.

Công tác tư tưởng phải kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, đúng tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị. “Xây” là cơ bản, chiến lược, lâu dài; “chống” phải chủ động, kiên quyết và thường xuyên. “Xây” trước hết là đưa sự thật lịch sử đến với công chúng sớm, rõ ràng và thuyết phục. Tư liệu cần được số hóa, sắp xếp khoa học, thuận tiện cho việc tra cứu. Báo chí, trường học, bảo tàng, cơ quan lưu trữ và đơn vị nghiên cứu cần có nhiều cách truyền tải dễ hiểu như video ngắn, đồ

họa, hồ sơ số, chuyên mục hỏi - đáp. Sự thật chính xác nhưng đến chậm, khó tìm và trình bày khô cứng sẽ khó cạnh tranh với những nội dung giật gân, cắt ghép. “Chống” không chỉ là xử lý khi vi phạm đã xảy ra. Khi phản bác, phải nêu cụ thể sai ở đâu, tư liệu nào bác bỏ, hoàn cảnh lịch sử nào bị tách rời, thủ pháp nào khiến người đọc hiểu sai. Muốn công chúng tin, sự thật phải được chứng minh.

Tại Đắk Lắk và các địa phương, nguồn tư liệu quý về lịch sử Đảng bộ, truyền

thống cách mạng và khối đại đoàn kết các dân tộc cần được số hóa, giới thiệu rộng rãi bằng những hình thức gần gũi hơn với công chúng, nhất là thế hệ trẻ. Đồng thời, cán bộ, đảng viên và người dân cần hình thành thói quen kiểm tra nguồn tin, phân biệt sử liệu với suy đoán, nhận biết nội dung bị cắt ghép hoặc giả mạo bằng công nghệ. Khi hiểu biết lịch sử được củng cố, thông tin chính thống được cung cấp kịp thời và người dân biết tự kiểm tra nguồn tin, các luận điệu xuyên tạc sẽ khó gieo rắc hoài nghi.

Từ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO đến HỆ SINH THÁI PHÁT TRIỂN MỚI

PGS.TS **Bế Trung Anh**

ĐBQH tỉnh Đắc Lắc



Chế biến sầu riêng cấp đông tại Nhà máy chế biến trái cây xuất khẩu Chánh Thu Đắc Lắc. Ảnh: Minh Thuận

Không gian phát triển của tỉnh Đắc Lắc hôm nay đã thay đổi căn bản, trải dài từ đại ngàn Tây Nguyên đến Biển Đông. Phía Tây có vùng nguyên liệu, rừng, cây công nghiệp, cây ăn quả, chăn nuôi; phía Đông có đồng bằng, thủy sản, cảng biển, công nghiệp, logistics và kinh tế biển.

Sự thay đổi ấy tạo cơ hội để những lợi thế trước đây đứng riêng lẻ có thể bổ sung cho nhau, thuận lợi để kiến tạo Đắc Lắc trở thành trung tâm nông nghiệp công nghệ cao. Tỉnh đã có nhiều “mảnh ghép”; bài toán tiếp theo không chỉ là làm từng mảnh ghép tốt hơn mà phải kết nối chúng thành một hệ thống có khả năng tạo ra giá trị lớn hơn tổng giá trị của từng phần riêng lẻ.

Chuỗi giá trị của nông nghiệp công nghệ cao

Với những lợi thế hiện nay, Đắc Lắc có một nền tảng mà không phải địa phương nào cũng có. Nhưng trong kinh tế hiện đại, có nhiều tài nguyên hơn chưa chắc đã tạo ra lợi thế cạnh tranh lớn hơn. Lợi thế chỉ thực sự xuất hiện khi những tài nguyên khác nhau được tổ chức thành một hệ thống có khả năng hỗ trợ lẫn nhau.

Một vùng nguyên liệu lớn sẽ có giá trị khác nếu phía sau nó là công nghiệp chế biến sâu. Công nghiệp chế biến sẽ có năng lực cạnh tranh khác nếu được kết nối với logistics. Logistics sẽ có ý nghĩa khác khi hàng hóa có thể đi nhanh từ cao nguyên ra cảng biển. Và biển cũng có giá trị khác nếu không chỉ được nhìn như nơi khai thác thủy sản, mà còn là cửa ngõ đưa sản phẩm của cả một vùng sản xuất rộng lớn ra thị trường quốc tế.

Vì vậy, điểm mới trong

bài toán phát triển Đắc Lắc không phải chỉ là có thêm lợi thế, mà còn là khả năng kết nối những lợi thế ấy thành chuỗi giá trị mới. Đó mới là giá trị cộng hưởng của không gian phát triển mới.

Theo số liệu tạm tính 9 tháng năm 2026 của Thống kê tỉnh Đắc Lắc, GRDP toàn tỉnh tăng 8,51%; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 5,96%. Đáng chú ý hơn, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,42%, còn vận tải, kho bãi tăng 10,47%. Đây chưa phải là những con số đủ để kết luận một chuỗi giá trị mới đã hình thành, nhưng chúng gợi ra một hướng vận động đáng quan tâm: giá trị của nông nghiệp không chỉ được tạo ra trên cánh đồng, trang trại hay vùng nuôi, mà ngày càng cần được tạo thêm ở phía sau sản xuất - trong chế biến, lưu thông, logistics và thị trường.

Nông nghiệp công nghệ cao không thể chỉ làm cho sản xuất tăng giá trị; nó phải kéo giá trị chạy tiếp từ cánh đồng vào nhà máy, qua logistics và tới thị trường. Đồng thời trong không gian mới, khái niệm nông nghiệp công nghệ cao cũng cần được hiểu rộng hơn. Nó không chỉ là cảm biến trên vườn cà phê hay drone trên cánh đồng. Đó còn là công nghệ sinh học, giống, chăn nuôi thông minh; nuôi trồng thủy sản công nghệ cao; công nghệ bảo quản, chế biến; chuỗi lạnh; truy xuất nguồn gốc; logistics thông minh; dữ liệu

lớn và AI trong toàn bộ chuỗi nông - lâm - thủy sản. Nói cách khác, công nghệ cao không nên chỉ xuất hiện ở nơi sản phẩm được tạo ra, mà phải hiện diện trong cả hành trình từ sản xuất đến thị trường.

Bên cạnh đó, nông nghiệp công nghệ cao cuối cùng phải làm tăng năng lực của người sản xuất. Công nghệ chỉ có ý nghĩa khi nó giúp người trồng cà phê biết lúc nào cần tưới; giúp người trồng sầu riêng biết thị trường yêu cầu tiêu chuẩn gì; giúp người chăn nuôi phát hiện sớm dịch bệnh; người nuôi thủy sản kiểm soát môi trường nước; hợp tác xã truy xuất được nguồn gốc; doanh nghiệp dự báo sản lượng và tổ chức thị trường tốt hơn...

Vì thế, một tiêu chí để đánh giá thành công không nên chỉ là “đã đầu tư bao nhiêu công nghệ”, mà phải là “công nghệ đã làm tăng năng lực của người sản xuất đến đâu”. Điều đó đặc biệt quan trọng với một địa bàn đa dạng về dân cư, sinh kế và điều kiện phát triển như Đắc Lắc.

Kiến tạo dòng giá trị giữa cao nguyên và biển

Mục tiêu của Đắc Lắc không nên chỉ là sản xuất nhiều hơn, mà phải là giữ lại nhiều giá trị hơn trên mỗi đơn vị sản phẩm. Không gian phát triển mới đem lại cơ hội đặc biệt cho mục tiêu ấy. Phía Tây có thể trở thành vùng

nguyên liệu nông nghiệp lớn, nơi khoa học, công nghệ và dữ liệu nâng năng suất, chất lượng sản phẩm. Phía Đông vừa phát triển những chuỗi giá trị riêng về nông nghiệp đồng bằng, thủy sản và kinh tế biển, vừa tạo thêm những năng lực mà toàn tỉnh trước đây còn thiếu: chế biến, logistics, dịch vụ cảng biển và kết nối thị trường.

Các định hướng phát triển của tỉnh hiện cũng ưu tiên cao tốc Phú Yên - Đắc Lắc, nâng cấp Quốc lộ 29, kết nối cảng biển, cảng hàng không, trung tâm logistics; đồng thời nghiên cứu những hạ tầng liên kết mới giữa Buôn Ma Thuật và Tuy Hòa.

Nếu các kết nối ấy được hình thành đồng bộ, Đắc Lắc có thể làm được điều mà trước đây từng không gian riêng lẻ khó thực hiện: tổ chức một chuỗi nông - lâm - thủy sản tương đối hoàn chỉnh từ vùng nguyên liệu, nghiên cứu, sản xuất, chế biến đến logistics và xuất khẩu trong cùng một không gian phát triển. Khi ấy, biển không chỉ là điểm cuối của một tuyến vận tải mà trở thành một bộ phận của hệ sinh thái nông nghiệp.

Và cao nguyên cũng không chỉ là nơi cung cấp nguyên liệu cho phía Đông. Tri thức, công nghệ, vốn, thị trường và dịch vụ từ phía Đông có thể chuyển động theo chiều ngược lại, làm tăng giá trị cho vùng sản xuất phía Tây. Đó phải là một dòng giá trị hai chiều, chứ không phải một con đường đơn tuyến chở nông sản ra biển.

Nếu nhìn theo cách ấy, câu hỏi chính sách cũng phải thay đổi: Đắc Lắc cần kiến tạo hệ sinh thái nào để các chủ thể có thể tìm thấy nhau và cùng tạo ra giá trị?

Một hệ sinh thái như vậy phải kết nối Nhà nước - nhà khoa học - doanh nghiệp - hợp tác xã - người sản xuất - tổ chức tài chính - logistics - thị trường. Nhà nước không làm thay thị trường và doanh nghiệp nhưng phải kiến tạo những điều kiện mà từng doanh nghiệp riêng lẻ không thể tự tạo ra: quy hoạch không gian sản xuất; đầu tư hạ tầng chiến lược; xây dựng dữ liệu dùng chung; thiết lập tiêu chuẩn; tạo môi trường kinh doanh minh bạch; kết nối nghiên cứu với thị trường; và thiết kế cơ chế phân bổ rủi ro hợp lý giữa các chủ thể.

Chuyển đổi số - Phương thức vận hành tất yếu

Nếu Đắc Lắc đặt mục tiêu trở thành trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, thì chuyển đổi số không còn là một lựa chọn, mà là một tất yếu của chính mô hình phát triển này.

Giá trị sâu hơn của chuyển đổi số là thay đổi phương thức quản trị: từ quản lý từng thủ tục sang quản trị cả chuỗi giá trị; từ dữ liệu phân tán sang dòng chảy dữ liệu kết nối; từ phản ứng sau sự việc sang dự báo và phòng ngừa; từ quyết định dựa chủ yếu vào báo cáo định kỳ sang quyết định ngày càng dựa trên dữ liệu.

Khi dữ liệu về đất, nước, khí hậu, vùng trồng, vùng nuôi, sản lượng, thị trường, chế biến và logistics được kết nối, người sản xuất quyết định tốt hơn; doanh nghiệp nhìn thấy rõ hơn cơ hội và rủi ro; chính quyền có thể nhận diện sớm vấn đề để điều hành chủ động hơn.

Thực tế Đắc Lắc đã bắt đầu đi theo hướng này. Tháng 8/2026, tỉnh triển khai cao điểm “30 ngày đêm” số hóa, chuẩn hóa và kết nối dữ liệu mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói tại 72 xã, phường trọng điểm; ưu tiên 280 mã số vùng trồng với khoảng 7.500 ha và 42 cơ sở đóng gói đủ điều kiện xuất khẩu. Điều đáng chú ý không chỉ là dữ liệu được đưa lên nền tảng số, mà là dữ liệu ấy được kết nối với quản lý, truy xuất nguồn gốc và hoạt động xuất khẩu.

Đó là một ví dụ cụ thể cho thấy chuyển đổi số chỉ có giá trị khi dữ liệu dẫn tới một cách quản trị mới. Nếu chỉ đưa công nghệ mới vào cách quản trị cũ, chúng ta có thể tạo ra những điểm sản xuất hiện đại nhưng rời rạc. Chỉ khi công nghệ, dữ liệu và quản trị cùng thay đổi, những điểm ấy mới kết nối thành một hệ sinh thái nông nghiệp công nghệ cao thực sự.

Vì vậy, bước chuyển quan trọng của Đắc Lắc không chỉ là từ công nghệ thấp sang công nghệ cao, mà còn từ sản xuất đơn lẻ sang chuỗi giá trị; từ những lợi thế đứng cạnh nhau sang một không gian phát triển kết nối; và từ quản lý từng phần sang một phương thức quản trị có khả năng nhìn thấy và kiến tạo toàn hệ thống.

XÃ EA BUNG

Phát triển nông nghiệp bền vững từ cây lúa

Minh Chi - Vạn Tiếp

Giữa vùng biên giới Ea Bung khắc nghiệt về thời tiết, lúa nước đã trở thành cây trồng chủ lực, giúp nhiều nông dân có cuộc sống ấm no.

Hơn 30 năm trước, vợ chồng ông Hà Văn Tân (ở thôn 10) từ Thanh Hóa vào xã Ea Bung lập nghiệp bằng nghề làm thuê. Nhận thấy quỹ đất bỏ hoang còn nhiều, ông mạnh dạn thuê lại để trồng

lúa, sắn. Lấy công làm lời, từ những mảnh ruộng thuê ban đầu, ông lấy lãi gộp vốn, sau mỗi vụ gặt lại mua thêm đất sản xuất. Đến nay, gia đình ông có 15 ha lúa nước, mỗi năm thu nhập tiền tỷ. Cây lúa giúp gia đình ông khá giả, có cơ ngơi khang trang; có điều kiện giúp đỡ nhiều hộ dân trong vùng phát triển kinh tế.

Tương tự, ông Khúc Văn Trung (thôn 6), quê gốc Thái Bình, vào Ea Bung lập nghiệp từ năm 2001. Ban đầu, gia đình ông được cấp 4 sào ruộng,

nhưng vì thiếu nước tưới nên việc trồng lúa không hiệu quả. Đến năm 2010, hệ thống kênh mương thủy lợi được đầu tư xây dựng đưa nước từ hồ Ea Súp Thượng, Ea Súp Hạ về tưới cho từng chân ruộng. Nhờ đó, năng suất lúa tăng lên; mỗi năm gia đình ông Trung sản xuất được hai vụ. Từ đó, kinh tế được cải thiện, ông bắt đầu mua thêm đất trồng lúa. Đặc biệt, những năm gần đây, gia đình ông Trung đưa vào trồng giống lúa ST24, ST25 có giá bán cao hơn nên lợi nhuận từ

cây lúa tăng lên. “Nhà tôi có 2 ha lúa, vụ Đông Xuân đạt năng suất 8 tấn/ha, vụ Hè Thu 6 tấn/ha, với giá bán khoảng 12.000 đồng/kg, chưa giàu nhưng cũng chẳng phải lo lắng gì. Ở đây, hầu như nhà nào cũng sống nhờ lúa, nhà ít thì trồng 1 - 2 ha, hộ nhiều nhất đến 30 ha”, ông Trung chia sẻ.

Theo ông Trần Doãn Sáng, Phó Chủ tịch UBND xã, trên cánh đồng lúa nước hai vụ khoảng 4.500 ha ở xã biên giới Ea Bung, câu chuyện sản xuất nay đã khác. Không còn cảnh “trông trời, trông đất, trông mây”, người nông dân nay làm chủ đồng ruộng nhờ hệ thống thủy lợi chủ động và mạng lưới cảnh báo sớm sâu bệnh kịp thời. Bên cạnh đó, trình độ thâm canh ngày càng nâng lên; những giống lúa chất lượng cao cùng tư duy sản xuất mới đã không ngừng đẩy hiệu quả kinh tế đi lên. Đặc biệt, trên địa bàn xã đã có hợp tác xã sản xuất lúa theo quy mô lớn gắn với chuỗi giá trị sản phẩm, khẳng định hướng đi bền vững cho nông nghiệp vùng biên.

Vụ Đông Xuân 2025 - 2026 vừa qua, toàn xã Ea Bung gieo trồng 4.475 ha lúa, đạt 120,8% kế hoạch, sản lượng 35.353 tấn (đạt 122,4% kế hoạch). Vụ mùa này, bà con nông dân xuống

giống 4.551 ha. Đáng chú ý, chính quyền địa phương và người dân vùng biên đã xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể, quy hoạch rõ ràng theo từng chân ruộng. Cụ thể, tại những chân ruộng có thể mạnh thâm canh và nước tưới đảm bảo, xã định hướng bà con mạnh dạn đưa các giống lúa chất lượng cao như ST24, ST25 vào canh tác. Các chân ruộng còn lại tập trung cho các giống lúa thương phẩm, lúa địa phương có khả năng thích ứng tốt như Đài Thơm 8, OM5451, OM18..., đảm bảo đạt hiệu quả kinh tế cao trên từng đơn vị canh tác.

Để nâng cao năng suất, hiệu quả canh tác, địa phương tích cực hướng dẫn nông dân giảm lượng giống gieo sạ, xuống giống đồng loạt để chủ động áp dụng các biện pháp thâm canh và phòng trừ dịch hại. Song song đó, xã khuyến khích bà con thay các giống lúa đã thoái hóa, lẫn tạp, năng suất thấp; chủ động luân phiên các giống lúa trên cùng một chân ruộng và đẩy mạnh tỷ lệ sử dụng giống xác nhận. Đồng thời ứng dụng cơ giới hóa, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng, nổi bật là sử dụng máy cấy, máy phun thuốc bảo vệ thực vật, giúp giảm sức lao động, tiết kiệm chi phí sản xuất.



Cánh đồng lúa ở xã Ea Bung mùa gặt vụ Đông Xuân 2025 - 2026. Ảnh: Minh Vạn

Đắk Lắk có 2 dự án vào Vòng chung kết cuộc thi Khởi nghiệp xanh toàn quốc

Trung tâm Nghiên cứu kinh doanh và Hỗ trợ doanh nghiệp (BSA), Hiệp hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao cho biết, Vòng bán kết cuộc thi Khởi nghiệp xanh lần thứ 12 năm 2026 đã lựa chọn được 33 dự án tham gia Vòng chung kết toàn quốc, trong đó tỉnh Đắk Lắk có 2 dự án.

Cụ thể là Dự án “Chuyển hóa vỏ sấu riêng thành Biochar, giấm gỗ, phân bón hữu cơ bằng công nghệ nhiệt phân yếm khí tuần hoàn” của nhóm khởi nghiệp Trần Cát Lâm, Nguyễn Bá Sơn, Bùi Hoàng Trương và Dự án “Mứt chanh dây sấy dẻo và nước cốt chanh dây mật ong rừng” của startup Đặng Thị Hồng Đào. Cả hai dự án đều được đánh giá cao nhờ định hướng chế biến sâu, giải quyết căn cơ bài toán phụ phẩm nông nghiệp địa phương và chuyển đổi sang kinh tế tuần hoàn. Cuộc thi Khởi nghiệp xanh lần thứ 12 năm 2026 do BSA, Hiệp hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao phối hợp cùng Công ty Cổ phần Vinamit, Tập đoàn Trung Nguyên Legend, Công ty TNHH Cỏ May và Mạng lưới Khởi nghiệp xanh tổ chức.

Diễn ra từ tháng 4/2026, cuộc thi thu hút 290 ý tưởng, dự án của các cá nhân và nhóm khởi nghiệp đến từ 28 tỉnh, thành phố tham gia. Các dự án tập trung vào nông nghiệp, tài nguyên bản địa, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

Vòng chung kết toàn quốc cuộc thi dự kiến sẽ được tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh vào tháng 10 tới.

Khả Lê

Chính quyền xã Krông Bông đối thoại với nhân dân và đoàn viên, thanh niên

UBND xã Krông Bông tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại giữa chính quyền địa phương với nhân dân và đoàn viên, thanh niên trên địa bàn xã.

Với chủ đề “Phát huy vai trò xung kích của thanh niên Krông Bông trong phong trào khởi nghiệp, lập nghiệp”, buổi đối thoại đã ghi nhận gần 20 ý kiến, kiến nghị về các nội dung liên quan đến hỗ trợ vốn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xây dựng mô hình kinh tế mới, ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số, xây dựng thương hiệu và tìm đầu ra cho sản phẩm và một số kiến nghị liên quan đến dân sinh trên địa bàn.

Đại diện các phòng ban, cơ quan chuyên môn

của xã đã trả lời một số vấn đề mà nhân dân và đoàn viên, thanh niên quan tâm.

Được biết, xã Krông Bông hiện có khoảng 7.331 thanh niên từ 16 đến 30 tuổi, với 1.176 đoàn viên. Đáng chú ý, nhiều đoàn viên đã mạnh dạn xây dựng các mô hình kinh tế mới như du lịch trải nghiệm thác Krông Kmar, homestay kết hợp sản xuất mật mía, xà bông gừng sạch; trồng cà phê xen sấu riêng, cây ăn trái kết hợp chăn nuôi và trồng, chế biến chanh dây.

Dịp này, UBND xã Krông Bông đã khen thưởng 6 cá nhân có thành tích trong phong trào phát triển kinh tế nông thôn năm 2026.

Lê Lan - Phan Tuấn

Phường Hòa Hiệp

Ra mắt Câu lạc bộ Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi

Hội Nông dân phường Hòa Hiệp vừa ra mắt Câu lạc bộ (CLB) Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi phường.

Theo đó, CLB gồm 25 thành viên; hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, công khai, đoàn kết, hợp tác và tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam.

CLB được thành lập nhằm tạo môi trường để hội viên nông dân giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong sản xuất,

kinh doanh; phổ biến chủ trương, chính sách mới, hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm; xây dựng các mô hình liên kết sản xuất, đồng thời khuyến khích hội viên tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, công tác an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...

Phường Hòa Hiệp hiện có hơn 6.000 hội viên nông dân, có nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả và hiện có 31 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao.

Minh Huyền

Hoàng Hồng - Thủy Chuyên

Từ những mô hình đỡ đầu trẻ em mồ côi, người già không nơi nương tựa đến từng mái nhà, lớp học được sẻ chia, tinh thần tương thân tương ái đang được lan tỏa bằng những việc làm cụ thể, thiết thực.

Bền bỉ hành trình sẻ chia

Gần 20 năm qua, Công ty TNHH An Thái (phường Buôn Ma Thuột) vẫn lặng lẽ duy trì hoạt động hỗ trợ người neo đơn, già yếu trên địa bàn đóng chân. Đầu đặn hằng tháng, 12 trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được nhận nguồn hỗ trợ nhu yếu phẩm thiết thực từ công ty.

Trong căn nhà rộng chừng 60 m² tại phường Buôn Ma Thuột, bà Trần Thị Nghiệm (87 tuổi) sống cùng người con trai thứ năm bị chấn thương sọ não sau tai nạn, không còn khả năng lao động. Mọi trang trải sinh hoạt, thuốc thang của hai mẹ con chỉ trông chờ vào khoản trợ cấp tuổi già và trợ cấp bệnh tật ít ỏi. Ở cái tuổi “cổ lai hy”, bà vẫn phải lo toan xoay xở, nhiều hôm đi nhặt ve chai để có thêm đồng ra, đồng vào.

Sự đồng hành hỗ trợ của Công ty TNHH An Thái đã trở thành điểm tựa cho mẹ con bà trong những ngày tháng chật vật. Cứ vào dịp đầu tháng, bà Nghiệm lại được công ty phối hợp với Ban tự quản tổ dân phố mang gạo và nhu yếu phẩm đến tận nhà trao. Bà Nghiệm xúc động chia sẻ: “Nhà neo người, lại có con bệnh tật, tháng nào cũng được mọi người quan tâm, tôi biết ơn lắm. Sự giúp đỡ ấy khiến mẹ con tôi vui bớt khó khăn và thấy ấm lòng hơn”.

Cùng chung hoàn cảnh khó khăn, bà Phan Thị Mận (phường Buôn Ma Thuột) cũng nhận được sự hỗ trợ hằng tháng của Công ty TNHH An Thái từ năm 2024 đến nay. Chống mất sớm, bà Mận hiện sống cùng người con trai không có việc làm ổn định. Sự đồng hành kịp thời của doanh nghiệp giúp bà vui đi gánh nặng cơm áo gạo tiền thường nhật.

Lãnh đạo Công ty TNHH An Thái cho biết, hoạt động này được doanh nghiệp duy trì từ năm 2008 đến nay. Hằng năm, công ty phối hợp với chính quyền địa phương rà soát, lựa chọn những hoàn cảnh thực sự khó khăn để đồng hành. Khi một người không còn thuộc diện hỗ trợ, đơn vị lại tiếp tục tìm đến một hoàn cảnh khác.

Tinh thần trách nhiệm ấy cũng được lan tỏa trong cộng đồng doanh nhân Đắk Lắk. Chỉ trong hai năm 2025 - 2026, Hiệp hội Doanh nhân Đắk Lắk đã huy động gần 2 tỷ đồng để triển khai hơn 30 chương trình an sinh xã hội, qua đó hỗ trợ những gia đình khó khăn, giúp người yếu thế có thêm điểm tựa để ổn định cuộc sống.

Ông Nguyễn Quang Vinh, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nhân Đắk Lắk nhấn mạnh, hoạt động an sinh được xem là trách

nhiệm thường xuyên của cộng đồng doanh nhân, gắn liền với quá trình phát triển kinh tế địa phương. Sự sẻ chia không dừng lại ở hỗ trợ tức thời mà hướng đến đồng hành lâu dài, giúp người yếu thế có điểm tựa vươn lên.

Chắp cánh những ước mơ

Trong những năm qua, các mô hình đỡ đầu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đang trở thành điểm tựa giúp học sinh mồ côi có thêm điều kiện đến trường, vững tin trong cuộc sống và nuôi dưỡng những ước mơ. Không chỉ là sự hỗ trợ về vật chất, phía sau những mô hình ấy còn là tình yêu thương, sự sẻ chia và trách nhiệm của cộng đồng đối với những phận đời kém may mắn.

Ở tuổi lên 8, em Võ Thanh Tiến (lớp 3A3, Trường Tiểu

học và THCS Trần Rịa, xã Tuy An Nam) đã phải sớm quen với sự thiếu vắng tình thương của cha mẹ. Mồ côi cả cha lẫn mẹ, Tiến hiện sống cùng bà cố ngoại 75 tuổi thường xuyên đau yếu. Cuộc sống tuy còn nhiều thiếu thốn nhưng Tiến giờ đây đã ấm lòng hơn khi có thêm những người bố, người mẹ mới. Được cán bộ, chiến sĩ Công an xã Tuy An Nam nhận làm “Con nuôi công an xã”, Tiến được quan tâm, chăm lo cả về vật chất lẫn tinh thần. Em xúc động bày tỏ: “Em hứa sẽ cố gắng học thật tốt, chăm ngoan để không phụ sự yêu thương của mọi người”.

Thông qua chương trình “Con nuôi công an xã” giai đoạn 2025 - 2030, Công an xã Tuy An Nam hiện nhận đỡ đầu ba em, với mức hỗ trợ tối thiểu 500.000 đồng/tháng/em cho đến khi đủ 18 tuổi. Không chỉ hỗ trợ vật chất, những người

bố, người mẹ Công an xã còn thường xuyên theo dõi việc học tập, sức khỏe và đời sống của các em để kịp thời động viên. Thượng tá Lê Đình Chương, Trưởng Công an xã Tuy An Nam chia sẻ: “Sự quan tâm, động viên thường xuyên sẽ giúp các cháu có thêm niềm tin, nghị lực vượt qua nghịch cảnh để tiếp tục đến trường và trưởng thành”.

Tại xã Ô Loan, những “người mẹ đỡ đầu” thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) xã cũng đang lặng lẽ đồng hành cùng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Mô hình “Mẹ đỡ đầu” của hội hiện chăm sóc 5 học sinh mồ côi. Nguồn kinh phí được gây dựng từ sự chung tay tự nguyện của hội viên, mỗi người đóng góp 100.000 đồng/tháng, cùng với nguồn vận động từ các nhà hảo tâm.

Bà Trần Thị Bi, Chủ tịch Hội LHPN xã Ô Loan cho biết: “Chúng tôi xác định đã nhận đỡ đầu thì phải đồng hành lâu dài chứ không hỗ trợ nhất thời. Quan trọng nhất là sự gắn gũi, sẻ chia để các cháu biết rằng mình luôn có một gia đình, có những người mẹ sẵn sàng che chở”.

Với những đứa trẻ mồ côi, sự hỗ trợ vật chất giúp vui bớt khó khăn trước mắt và sự quan tâm thường xuyên lại là điểm tựa tinh thần để các em thêm nghị lực bước tiếp. Và từ điểm tựa ấy, những ước mơ nhỏ bé được tiếp thêm niềm tin, có cơ hội được chắp cánh bay xa.

(Còn nữa)

Kỳ cuối: Nhân lên những điều tử tế

(*) Xem từ số báo ra ngày 28/9/2026

Học Bác từ những điều bình dị (*)

Kỳ 2: Lan tỏa yêu thương



Hiệp hội Doanh nhân Đắk Lắk trao thiết bị học tập tặng Trường Tiểu học Phú Mỹ (xã Phú Mỹ). Ảnh: Phạm Hoàng Hồng

Đồn Biên phòng Tuy Hòa triển khai mô hình “Cà phê sáng cùng ngư dân”

Sáng 26/9, tại Trạm Kiểm soát Biên phòng Đà Rằng, Đồn Biên phòng Tuy Hòa ra mắt mô hình “Cà phê sáng cùng ngư dân”, với sự tham gia của hơn 30 ngư dân phường Phú Yên.

Tham gia “Cà phê sáng cùng ngư dân” có lãnh đạo UBND phường Phú Yên; cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Tuy Hòa và Trạm Kiểm soát Biên phòng Đà Rằng; đại diện Nghiệp đoàn Nghề cá phường Phú Yên.

Tại chương trình, cán bộ Đồn Biên

phòng Tuy Hòa đã tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), trong đó tập trung vào 14 hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp; quy định về vùng khai thác thủy sản đối với từng loại tàu cá; việc lắp đặt, sử dụng và quản lý thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS); thủ tục biên phòng khi xuất, nhập bến.

Ngư dân cũng được hướng dẫn cài

đặt, sử dụng phần mềm truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT).

Trong không khí cởi mở, các ngư dân trao đổi với lực lượng Biên phòng và chính quyền địa phương về tình hình an ninh, trật tự trên biển; những khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục hành chính, thông tin ngư trường, điều kiện ra vào cảng, hỗ trợ sản xuất, an sinh xã hội và những vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác thủy sản. Các ý kiến được cơ quan chức năng tiếp nhận, hướng dẫn và xem xét giải quyết trong phạm vi thẩm quyền.

Tại chương trình, ngư dân dùng bữa sáng, uống cà phê và được nhận cờ Tổ quốc do cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên

phòng Tuy Hòa trao tặng.

Chủ tịch UBND phường Phú Yên Nguyễn Xuân Cảnh đánh giá cao mô hình “Cà phê sáng cùng ngư dân” của Đồn Biên phòng Tuy Hòa. Việc trực tiếp gặp gỡ, trao đổi với ngư dân tạo điều kiện để tuyên truyền các quy định liên quan đến chống khai thác IUU, đồng thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và những khó khăn, vướng mắc của bà con trong quá trình khai thác thủy sản. Qua đó nhằm đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của ngư dân trong hoạt động khai thác thủy sản.

Ngọc Dung

TẠO SINH KẾ - nền tảng để giảm nghèo bền vững

Kim Chi - Duy Tiến

Từ hỗ trợ phương tiện làm ăn, đào tạo nghề đến phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường, công tác giảm nghèo ở Đắk Lắk đang từng bước chuyển từ hỗ trợ trước mắt sang tạo việc làm, ổn định sinh kế. Khi người dân có nghề, có việc làm và có thêm điều kiện tự tạo thu nhập, hành trình thoát nghèo cũng trở nên chủ động, bền vững hơn.

Lao động xã Ea Trang được đào tạo nghề may miễn phí để có thêm cơ hội việc làm.
Ảnh: D. Tiến



Trao cơ hội, mở hướng mưu sinh

Với những gia đình còn chật vật trong cuộc sống, một phương tiện sản xuất phù hợp không chỉ là sự hỗ trợ về vật chất mà còn mở ra cơ hội để tự mình làm ăn, tạo thu nhập. Những ngày qua, quán nhỏ của gia đình ông Hồ Thiết (SN 1964) ở tổ dân phố Liên Trì 1, phường Bình Kiến đông khách hẳn vì nhiều người biết ông vừa được hỗ trợ chiếc xe nước mía để làm phương tiện sinh kế. Gia đình ông Thiết thuộc diện hộ cận nghèo. Ông là lao động chính nhưng thu nhập từ công việc bảo vệ thấp. Vợ ông thường xuyên đau ốm, trong khi gia đình còn chăm sóc, nuôi dưỡng 3 người cháu đang tuổi ăn học.

Thấu hiểu hoàn cảnh đó, triển khai kế hoạch giảm nghèo năm 2026, Hội Nông dân phường Bình Kiến đã trao tặng gia đình ông một chiếc xe nước mía trị giá hơn 10 triệu đồng. Chiếc xe được kỳ vọng trở thành phương tiện tạo thêm việc làm, tăng thu nhập, giúp gia đình từng bước ổn định cuộc sống. Kinh phí hỗ trợ được trích từ lợi nhuận mô hình “Gian hàng xanh yêu thương” của Hội Nông dân phường cùng sự đồng hành của Công ty TNHH MTV Bảo Châu Phú Yên. “Nhận được sự hỗ trợ thiết thực, tôi rất phấn khởi. Bởi ngoài giờ làm bảo vệ, tôi có thể cùng vợ bán nước mía để tăng thu nhập. Gia đình cố gắng cuối năm 2026 thoát hộ cận nghèo”, ông Thiết chia sẻ.

Ở Ea Trang, UBND xã phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên M’Drăk tổ chức lớp may dân dụng miễn phí và hỗ trợ tiền ăn, chi phí đi lại cho 35 người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Với chị Lý Thị Chung, người H’Mông ở thôn Ea Bra, học nghề không chỉ để biết thêm một công việc mà còn là cơ hội để có thêm lựa chọn trong cuộc sống. Có

Khi sinh kế được tạo dựng phù hợp từ chính khả năng lao động, khi những hỗ trợ ban đầu được tiếp nối bằng kiến thức, kỹ năng và cơ hội việc làm, người dân từng bước chủ động vươn lên, ổn định cuộc sống. Khi ấy, công tác giảm nghèo sẽ có thêm nền tảng để đi vào chiều sâu, thực chất và bền vững hơn.

nghề trong tay sẽ tự tin hơn, không còn phụ thuộc hoàn toàn vào mùa vụ như trước. Theo ông Vàng Seo Pùa, Trưởng thôn Ea Bra, việc lớp học được tổ chức ngay tại hội trường thôn vào buổi tối giúp người dân thuận lợi hơn để tham gia. Sau giờ lao động, họ có thể đến lớp học thêm một nghề, tích lũy kiến thức để tìm kiếm cơ hội việc làm hoặc phát triển kinh tế gia đình.

Tạo sinh kế để tự chủ cuộc sống

Đắk Lắk phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 4,13% cuối năm 2025 xuống còn 2,13% vào cuối năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025. Tỉnh cũng đặt mục tiêu mỗi hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một người trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên, ổn định, thu nhập phù hợp. Để công tác giảm nghèo đạt hiệu quả, bên cạnh các chính sách hỗ trợ trực tiếp, cần có sự tham gia đồng bộ của các cấp, ngành, hội đoàn thể và cả cộng đồng. Ông Nguyễn Đức Thắng, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh cho biết: “Chi cục đang phối hợp với các đơn vị, hội đoàn thể tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa

chiều, tạo việc làm bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; bảo đảm thực hiện chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững”. Song song đó, tỉnh đang chú trọng tạo điều kiện để người dân có thể tự chủ hơn trong cuộc sống, phấn đấu cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của hộ nghèo, hộ cận nghèo. Phát huy tối đa và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; lồng ghép với các chương trình, dự án và nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện giảm nghèo đa chiều, bao trùm và bền vững. Trong đó, tập trung triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng theo quy định; Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có khả năng lao động. Tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và lao động là người dân tộc thiểu số gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã và thị trường lao động. Tăng cường kết nối cung - cầu lao động thông qua các phiên giao dịch việc làm, tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân tộc thiểu số; hỗ trợ người lao động tiếp cận thông tin thị trường lao động, chính sách việc làm và các nguồn vốn vay tạo việc làm theo quy định...



Hội Nông dân phường Bình Kiến trao mô hình sinh kế xe nước mía cho hộ ông Hồ Thiết để cải thiện cuộc sống. Ảnh: K. Chi

Xuân Đài nâng cao chất lượng công tác XÂY DỰNG ĐẢNG

Phạm Thùy

Xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, Đảng bộ phường Xuân Đài tập trung củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, đồng thời đổi mới phương thức lãnh đạo, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Chi bộ Quân sự
phường Xuân Đài
tổ chức kết nạp
đảng viên mới.
Ảnh: Kim Tam



Theo Đảng ủy phường Xuân Đài, phát triển đảng viên là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Vì vậy, Đảng bộ phường đã chủ động rà soát, tạo nguồn ngay từ đầu năm, giao chỉ tiêu cụ thể cho các chi bộ trực thuộc. Công tác bồi dưỡng, kết nạp đảng viên được triển khai phù hợp với đặc điểm từng đơn vị. Năm 2026, Đảng bộ phường Xuân Đài được giao chỉ tiêu kết nạp 23 đảng viên. Đến nay, Đảng bộ đã kết nạp được 25 đảng viên mới, vượt 8,7% so với chỉ tiêu được giao. Một trong những đơn vị

có kết quả nổi bật là Đảng bộ Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến. Năm 2025, Đảng bộ kết nạp 6 đảng viên mới, vượt chỉ tiêu được giao. Năm 2026, với chỉ tiêu kết nạp ít nhất 5 đảng viên, đến nay Đảng bộ đã kết nạp được 9 đảng viên.

Theo thầy Lê Quang Việt, Bí thư Đảng bộ, Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến, nhà trường chú trọng phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú từ sớm, tập trung vào đội ngũ cán bộ Đoàn, học sinh tích cực trong học tập, rèn luyện và giáo viên trẻ có thành tích trong công tác

chuyên môn. Các phong trào tình nguyện, nghiên cứu khoa học, hoạt động Đoàn là môi trường để đoàn viên, thanh niên rèn luyện, thể hiện năng lực và ý thức trách nhiệm.

Cùng với phát triển đảng viên, Đảng bộ phường Xuân Đài quan tâm củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng sau sắp xếp. Công tác tổ chức, cán bộ được chú trọng, gắn với kiện toàn bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm; việc quản lý, rà soát, sàng lọc đảng viên được thực hiện thường xuyên.

Công tác kiểm tra, giám sát cũng được tăng cường. Từ đầu năm đến nay, Ban Thường vụ Đảng ủy thành lập 3 đoàn kiểm tra và 1 đoàn giám sát, tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đảng và đảng viên. Qua đó kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót, góp phần giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Song song đó, Đảng ủy triển khai kế hoạch phân công các chi, đảng bộ trực thuộc giúp đỡ chi bộ khu phố; phát động phong trào thi đua "Dân vận khéo", với 15 mô hình tập thể và 5 mô hình cá nhân

đăng ký thực hiện. Qua đó góp phần phát huy vai trò của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong vận động nhân dân tham gia các phong trào tại địa phương.

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường Xuân Đài Trần Thị Hồng Linh cho hay, thời gian tới, Đảng bộ phường tiếp tục chú trọng đồng bộ các mặt công tác xây dựng Đảng, từ kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ đến đổi mới phương thức lãnh đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò dân vận, gắn xây dựng Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

Xã Phú Mỹ Thực hiện hiệu quả công tác phối hợp bảo vệ rừng

Xã Phú Mỹ đã và đang triển khai đồng bộ nhiều giải pháp bảo vệ rừng, từ việc tăng cường tuần tra, kiểm soát tại các khu vực trọng yếu đến đẩy mạnh phối hợp giữa chính quyền, kiểm lâm, chủ rừng và người dân.

Tuyết Hương

Trên địa bàn xã Phú Mỹ hiện có 55 tiểu khu, với gần 46.000 ha đất có rừng; trong đó, rừng tự nhiên chiếm hơn 31.000 ha, phần lớn là rừng phòng hộ.

Quy mô rừng lớn đồng nghĩa với việc địa phương phải đối mặt với nhiều nguy cơ xâm hại. Đáng chú ý, Phú Mỹ có khoảng 31 km đường ranh giới với xã Tây Sơn, qua nhiều khu vực rừng do các đơn vị khác nhau quản lý. Chính sự đan xen về địa bàn, chủ rừng và địa hình khiến việc bảo vệ rừng không thể chỉ trông chờ vào một lực lượng. Từ yêu cầu thực tế đó, ngay từ đầu năm, UBND xã Phú Mỹ đã ký quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản và phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) tại khu vực giáp ranh với UBND xã Tây Sơn.

Theo Phó Chủ tịch UBND xã Phú Mỹ Nguyễn Quang Quyền, quy chế phối hợp đã tạo cơ sở để hai địa phương chủ động hơn trong quản lý các khu vực rừng giáp ranh, nhất là những nơi có địa hình phức tạp, khó kiểm soát. Từ đầu năm đến nay, hai địa phương đã phối hợp thực hiện 5 đợt tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng tại khu vực giáp ranh. Qua đó, các lực lượng kịp thời trao đổi thông tin về tình hình rừng, nguy cơ phát sinh vi phạm và chủ động triển khai biện pháp phòng ngừa.

Bên cạnh đó, UBND xã Phú Mỹ cũng đã ký kết quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát triển rừng trên địa bàn xã với Hạt Kiểm lâm khu vực Đồng Xuân, Ban Quản lý rừng phòng hộ Đồng Xuân, Công ty TNHH Trồng rừng Trường Thành OJI, Công ty TNHH Bình Nam, Công ty Cổ phần



Lực lượng chức năng
lắp đặt biển cấm về
tuyên truyền pháp luật
và ngăn chặn
các hành vi xâm hại
tài nguyên rừng.

Ảnh: M. Thảo

VRG Phú Yên. Từ đó đã huy động được sức mạnh tổng hợp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn xã Phú Mỹ và các vùng rừng giáp ranh.

Ngoài lực lượng chuyên trách, vai trò người dân sống, sản xuất gần rừng cũng được phát huy. Không chỉ chủ động bảo vệ diện tích rừng sản xuất của gia đình, sự hiện diện thường xuyên của người dân tại các khu vực rừng còn giúp phát hiện sớm những dấu hiệu bất thường để thông tin cho lực lượng chức năng. Ông Kpá Ủi ở thôn Phú Đông, cho hay: "Gia đình tôi có 8 ha keo, đây là tài sản lớn của gia đình nên tôi thường xuyên vào rừng kiểm tra, phát quang những

khu vực cần thiết, kiểm soát việc dùng lửa trong rừng. Nếu phát hiện người lạ, dấu hiệu khai thác trái phép... tôi sẽ báo ngay cho lực lượng chức năng. Giữ tốt rừng tự nhiên ở xung quanh cũng là góp phần bảo vệ rừng của mình".

Xã Phú Mỹ đã bố trí hơn 2,4 tỷ đồng từ nguồn kinh phí được giao để thực hiện các công tác bảo vệ rừng tự nhiên. Thời gian tới, địa phương tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng, chủ rừng và người dân trong bảo vệ rừng. Xã cũng tập trung phát triển rừng trồng, tạo thêm sinh kế cho người dân, góp phần duy trì độ che phủ và nâng cao giá trị của rừng trên địa bàn.